

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số:138/2018/HSST
Ngày 03 tháng 8 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Huyền Trân.

Các Hội thẩm: 1/ Ông Ngô Hoàng Sơn
2/ Bà Trần Thị Cúc

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Linh – Là thư Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân Thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa:
Ông Trương Hoàng Lo - Kiểm sát viên

Trong các ngày 02 và 03 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 122/2018/HSST ngày 26 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ tên: **Lâm Minh G** - sinh năm 1998 Tại C; Nơi cư trú: Khóm T, phường C, thành phố C, tỉnh M; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lâm Chí C và bà Nguyễn Kim X; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ từ ngày 03/3/2018 đến ngày 06/3/2018 chuyển tạm giam cho đến nay (bị cáo có mặt).

- Bị hại: Anh Nguyễn Trọng P, sinh năm 1997; nơi cư trú: Số 394, Nguyễn T, khóm S, phường C, thành phố C, tỉnh M (có mặt).

- Người có quyền lợi, N vụ liên quan:

1/ Anh Võ Khánh D, sinh năm 1997

Nơi cư trú: Nhà Phấn, huyện CN, tỉnh M; tạm trú: Số 394, NT, khóm S, phường C, thành phố C, tỉnh M (có mặt).

2/ Bà Lê Hồng N, sinh năm 1978

Nơi cư trú: Số 394, NT, khóm S, phường C, thành phố C, tỉnh M (có mặt).

3/ Anh Lâm Quốc N, sinh năm 1984

Nơi cư trú: Ấp 7, xã T, huyện B, tỉnh M; tạm trú: Khóm B, phường C, thành phố C. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 25/7/2017, Lâm Minh G điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 69F3-8328 chạy từ hướng huyện Thới Bình về thành phố Cà Mau. Khi đến trước quán cà phê Khánh Băng thuộc khóm S, phường C, thành phố C thì G thấy Võ Khánh D, sinh năm 1997 vừa đi bộ qua đường vừa nghe điện thoại, G nói “ tao đùng mày chết mẹ bây giờ”, D nói “ mày ngon đứng lại thử coi”. G dừng xe lại dùng nón bảo hiểm đánh D 02 đến 03 cái vào đầu nhưng không gây thương tích. Lúc này bà Lê Hồng N (Mẹ ruột của D) và Nguyễn Trọng P (cháu bà N) từ nhà chạy ra. Bà N nắm tóc G, P dùng gạch ống đánh G nhưng không gây thương tích. G lên xe chạy về nhà nói lại sự việc bị đánh cho anh Lâm Quốc N là chú ruột của G nghe. Sau đó anh N chở G đến quán cà phê Khánh Băng thì thấy D, P, bà N đang trong quán. Lúc này thấy G và N đến nên D cầm ly thủy tinh uống nước có tại quán định chọi G, thì Khánh Như bạn gái của D kéo D vào nhà đóng cửa lại. G lấy gạch ống (loại gạch 04 lỗ) có tại vỉa hè liền chạy đến đánh một cái trúng vào đầu P làm P bị bể đầu, gạch ống bị bể rơi xuống nền xi măng, P bỏ chạy. Lúc này bà N và N chạy đến, thì G lấy ghế nhựa màu xanh (ghế ngồi để uống nước) đuổi theo đánh P từ trên đầu xuống, P dùng hai tay đưa lên đỡ ghế trúng vào bàn tay trái làm ghế bị bể rơi xuống nền xi măng, P tiếp tục bỏ chạy. N kéo G lên xe chạy về nhà, sau đó, bà N đến Công an Phường C, thành phố C trình báo sự việc. P được đưa đến bệnh viện đa khoa CM điều trị, đến ngày 26/7/2017 xuất viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 25/TgT ngày 06/9/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh CM kết luận đối với Nguyễn Trọng P:

- 01 vết sẹo vùng đỉnh cằm, kích thước 2,8cm x 0,3cm tỷ lệ 1%
- 01 vết sẹo mờ mu bàn tay trái kích thước 5cm x 0,2cm. không xếp tỷ lệ %
- Nứt xương đốt I ngón IV bàn tay trái tỷ lệ 2%

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo công thức cộng lùi quy định tại khoản 1 Điều 4 của thông tư 20/2014/TT-BYT, ngày 12/6/2014 của Bộ y tế hiện tại là 3%.

Các tổn thương do vật tày có cạnh gây ra.

Tổn thương do vật tày có cạnh tác động trực tiếp lên bề mặt cơ thể làm tổn thương da và mô liên kết dưới da (cơ, mạch máu, xương) khi lành để lại sẹo.

Bị hại Nguyễn Trọng P yêu cầu khởi tố vụ án hình sự để xử lý đối với G theo quy định của pháp luật hình sự và bồi thường chi phí điều trị, ngày nghỉ lao động với tổng cộng số tiền là 5.000.000 đồng.

Về vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: Thu giữ tại hiện trường mảnh vỡ gạch ống và mảnh vỡ ghế nhựa.

Bà Lê Hồng N trình bày trong lúc can ngăn G và N thì bà bị mất 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy, số tiền 1.350.000 đồng, bà không biết mất khi nào và ai lấy số tài sản này. Nay bà yêu cầu bồi thường điện thoại, số tiền 1.350.000 đồng và giá trị của 02 ghế nhựa bị bể.

Tại bản Cáo trạng số 127/CT-VKS ngày 25/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên Cáo trạng truy tố: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lâm Minh G phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; điểm h, p khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009. Xử phạt bị cáo Lâm Minh G từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999 và Điều 590 Bộ luật dân sự chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo Lâm Minh G bồi thường cho anh Nguyễn Trọng P các khoản với số tiền là 5.000.000đ (Năm triệu đồng). Buộc bị cáo Lâm Minh G có trách nhiệm bồi thường cho bà Lê Hồng N giá trị của một ghế nhựa ghế nhựa là 75.000 đồng. Không chấp nhận yêu cầu của bà Lê Hồng N về việc yêu cầu anh N bồi thường 01 điện thoại di động samsung và số tiền 1.350.000 đồng

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Tịch thu tiêu hủy mảnh vỡ gạch ống và mảnh vỡ ghế nhựa được thu giữ trong vụ án.

- Bị cáo Lâm Minh G đồng ý bồi thường cho người bị hại 5.000.000 đồng và giá trị của ghế nhựa bị bể cho bà Lê Hồng N, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lâm Minh G khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 25/7/2017 bị cáo đang chạy xe từ hướng huyện Thới Bình về thành phố Cà Mau đến trước quán Khánh Băng thuộc khóm 6, phường 9, thành phố Cà Mau bị có dùng lời lẽ thô tục chửi anh D sau đó xảy ra xô xát tại quán Khánh Băng thuộc khóm 6, phường 9, TP.Cà Mau, bị cáo đã dùng gạch ống (loại gạch 04 lỗ) nhặt ở vỉa hè và ghế nhựa đánh gây thương tích cho anh Nguyễn Trọng P ở đầu và tay với tỷ lệ thương tật theo kết luận giám định là 03%.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo là có cơ sở để chấp nhận, bởi lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ được và nhiều tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ gạch ống và ghế nhựa là vật có kết cấu cứng dùng đánh vào cơ thể của anh P sẽ gây thương tích cho anh P. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, phải bị pháp luật xử lý. Thế nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ xuất phát từ cách hành xử giữa bị cáo với anh D và bị hại, bị cáo cố ý dùng gạch và ghế nhựa đánh anh P. Theo kết luận [giám định pháp y về thương tích số 25/TgT ngày 06 tháng 9 năm 2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với Nguyễn Trọng P là 3%.](#)

Tuy bị cáo gây thương tích cho anh P chưa đến 11%, nhưng theo hướng dẫn tại mục 3 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 của Hội đồng thẩm phán

Toà án nhân dân tối cao thì gạch là loại hung khí nguy hiểm, nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009, do đó Cáo trạng số 127/CT-VKS ngày 25/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của anh Nguyễn Trọng P được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự tại địa phương, vi phạm pháp luật hình sự, Với tính chất và mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo như trên, cần xử phạt nghiêm, tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra. Tuy N, khi lượng hình xét thấy trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Đây là các tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 nên có giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tuy N dù có giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhưng cũng cần áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống bình thường của xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, đồng thời cũng để răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Trọng P yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền chi phí nằm viện và mất thu nhập tổng cộng là 5.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho anh P với số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) mà không yêu cầu Toà án xem xét, điều chỉnh lại. Đây là ý chí tự nguyện của bị cáo nên chấp nhận.

Đối với yêu cầu của bà Lê Hồng N về việc yêu cầu anh N bồi thường giá trị điện thoại và số tiền 1.350.000 đồng bị mất. Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa không có chứng cứ chứng minh bà N bị mất điện thoại và số tiền trên khi nào và do ai lấy nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận.

Đối với yêu cầu của bà N về việc bồi thường giá trị của hai ghế nhựa trong quá trình ẩu đả bị bể, bị cáo thừa nhận là do bị cáo làm bể 01 ghế nhựa còn lại một cái ghế nhựa bị cáo không biết ai làm bể nhưng bị cáo đồng ý bồi thường nên cần buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bà N giá trị của 02 cái ghế nhựa x 75.000 đồng = 150.000 đồng là phù hợp.

[4] Về vật chứng của vụ án gồm: Mảnh vỡ gạch ống và mảnh vỡ ghế nhựa là hung khí bị cáo dùng vào việc gây thương tích cho anh P, có liên quan trực tiếp đến tội phạm, hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với Lâm Quốc N, quá trình điều tra thể hiện N không có bàn bạc và không gây thương tích cho Nguyễn Trọng P nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý hình sự đối với N là phù hợp.

Đối với việc bà N và anh P dùng gạch ống đánh bị cáo G nhưng không gây thương tích, hiện bị cáo G có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và không yêu cầu giám định tỷ lệ thương tích nên đề nghị cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau xem xét đề nghị chuyển xử lý hành chính theo quy định pháp luật là phù hợp.

[6] Về án phí, bị cáo G phải nộp án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 104; điểm h, p khoản 1, Điều 46; Điều 41, Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Căn cứ các Điều 584, 590 Bộ luật dân sự năm 2015. Căn cứ Điều 106, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lâm Minh G phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Lâm Minh G 07 (Bấy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 03/3/2018.

Tịch thu tiêu hủy mảnh vỡ gạch ống và mảnh vỡ ghế nhựa được thu giữ trong vụ án.

Chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo Lâm Minh G bồi thường cho anh Nguyễn Trọng P các khoản với số tiền là 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Buộc bị cáo Lâm Minh G phải có trách nhiệm bồi thường cho bà Lê Hồng N số tiền 150.000 đồng.

Kể từ ngày anh P, bà N có đơn yêu cầu thi hành án, bị cáo G không tự nguyện thi hành xong thì còn phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo G phải nộp số tiền là 200.000đ.

Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo G phải nộp số tiền là 300.000đ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, các đương sự trong vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- VKSND tp. C;
- VKSND tỉnh M
- CAND tp. C;
- Chi cục THADS tp.C;
- TAND T. M;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VT (TM: TAND TPCM).

Trần Huyền Trân

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Mười

Trần Kim Nguyên

Trần Huyền Trân